

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-PT

Ngày: 12-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Hồng

Ông Lê Văn Phận

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Nhựt Tr do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2021/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Nhựt Tr, sinh năm 1995 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Đ, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph và bà Phạm Thị Kim H; vợ: Ngô Thị Ngọc T (đã ly hôn vào tháng 5/2021); con: có 01 người sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: có 03 tiền sự: ngày 30/08/2019 bị Công an huyện Mỏ Cày Bắc xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 150/QĐ-XPHC), đã đóng phạt ngày 16/10/2019; ngày 14/10/2019 bị Công an xã Hưng Khánh Trung A, huyện Mỏ Cày Bắc xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 28/QĐ-XPHC), chưa nộp phạt; ngày 05/06/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Thành An, huyện Mỏ Cày Bắc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng (Quyết định số 57/QĐ-UBND), ngày 10/09/2020 chấp hành xong; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/02/2021 Trần Nhựt Tr nhờ người bạn tên Nguyễn Hoàng A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 71K8-2016 chở từ nhà của Tr ở ấp Đ, xã A, huyện B đến nhà cha vợ là ông Ngô Văn Bé S ở ấp Hòa H, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre để tìm gặp vợ. Khi đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tr thấy cửa rào khóa, cửa trong nhà mở và có đèn sáng. Tr kêu nhưng không có ai trả lời liền leo rào vào trong nhà tìm nhưng không gặp ai nên leo ra kêu Hoàng A ra đầu đường lấy xe đi về nhưng do tức giận trong thời gian sống bên vợ có mâu thuẫn với gia đình bên vợ, bị cha vợ la mắng, đuổi đi nên khi Hoàng A vừa đi lấy xe lập tức Tr leo rào trở vào bên trong nhà ông Bé S và đi ra phía sau nhà bếp lấy lá dừa dùng hột quẹt bật lửa đốt chuồng dê cháy rồi leo rào trở ra bỏ về. Khi ngọn lửa bốc cao thì mọi người phát hiện chạy đến dập lửa và báo cho ông Bé S biết. Tài sản hủy hoại gây thiệt hại cho ông Bé S gồm: cháy 01 chuồng dê, chết 01 con dê cái, loại dê bo, trọng lượng 60kg và 01 con dê đực, loại dê bo, trọng lượng 40 kg. Sau đó ông Ngô Văn Bé S đến Công an xã trình báo sự việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách kết luận: 01 con dê cái, loại dê bo, để sinh sản, lông trắng, trọng lượng là 60kg trị giá 6.600.000 đồng; 01 con dê đực, loại dê bo, để lấy giống, lông trắng, trọng lượng là 40kg trị giá 5.600.000 đồng; 01 cái chuồng dê có kích thước 1,5m x 02 x 1,7m, sàn cao 68cm, sàn làm bằng gỗ sần riêng, cột và vách làm bằng gỗ cây bòn bon, mái lợp bằng tôn tiếp gô. Phần sàn gỗ và tôn bị cháy, hư hỏng có kích thước là 1,5m x 1,4m. Một vách bị cháy hoàn toàn và một vách bị cháy một phần có kích thước 1,7 x 0,9m (Theo lời trình bày của bị hại thì phần chuồng dê này được làm cách thời điểm bị đốt cháy khoảng 3 năm) trị giá 1.200.000 đồng. Tổng cộng tài sản thiệt hại là: 13.400.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ: 01 hộp quẹt gas màu đỏ (không có ký hiệu riêng) phần thân hộp quẹt màu đỏ, phần nắp đậy làm bằng kim loại màu trắng, mặt ngoài có chữ “Unilite-VN” đã qua sử dụng Trần Nhựt Trường giao nộp.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 01-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Tr phạm “Tội hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nhựt Tr 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/10/2021, bị cáo Trần Nhựt Tr kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định kháng cáo yêu cầu giảm hình phạt tù, rút yêu cầu được hưởng án treo. Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định phù hợp với Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Tr phạm “Tội hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự và xử phạt bị cáo Trần Nhựt Tr 09 (chín) tháng. Xét mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là nghiêm khắc nên cần giảm một phần hình phạt chi bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Tr phạm “Tội hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nhựt Tr từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo cho rằng, bị cáo phạm tội lần đầu yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: vào khoảng 19 giờ ngày 01/02/2021, tại ấp Hòa II, xã Vĩnh Hòa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre Trần Nhựt Tr đã có hành vi đốt chuồng dê của ông Ngô Văn Bé S làm cháy chuồng dê và chết 02 con dê, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 13.400.000 đồng. Với ý thức, hành vi và hậu quả do các bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Tr phạm “Tội hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ phù hợp định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng, khi áp dụng hình phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Tr phạm “Tội hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Nhựt Tr** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Nhựt Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- TAND huyện Chợ Lách (4b);
- VKSND huyện Chợ Lách (1b);
- Công an huyện Chợ Lách (1b);
- CC THADS huyện Chợ Lách (1b);
- UBND xã A, H. B (1b);
- Bị cáo tại ngoại (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh